

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG BẾN TRE

### NĂM BÁO CÁO 2014

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông Bến Tre
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1300403675
- Vốn điều lệ: 16.564.700.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 16.564.700.000 đồng
- Địa chỉ: Số 694C Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
- Số điện thoại: 075 3822424 - 075 3575712
- Số fax: 075 3825663
- Website: www.tbtcovn
- Mã cổ phiếu:

##### 2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông Bến Tre được thành lập trên cơ sở chuyển từ doanh nghiệp nhà nước Công ty Xây dựng và Khai thác Công trình Giao thông Bến Tre theo Quyết định số 4826/QĐ-UB ngày 09/12/2004, Quyết định điều chỉnh số 3424/QĐ-UBND ngày 06/10/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1300403675 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp lần đầu ngày 20/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13/6/2014.

- Các sự kiện khác:

Hoạt động chính thức của công ty cổ phần từ ngày 01/01/2006 cho đến nay, tại thời điểm cổ phần hóa vốn chủ sở hữu nhà nước chiếm 68,56% do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước quản lý, vốn tư nhân chiếm 31,44%; cuối năm 2009 Nhà nước bán hết phần vốn tại Công ty cho tư nhân và tổ chức Đại hội cổ đông bất thường bầu lại Hội đồng quản trị Công ty.

Ngày 28/01/2010 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán, mã chứng khoán: TBT, loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông, mệnh giá giao dịch 10.000 đồng, số lượng chứng khoán: 1.656.470 cổ phiếu.

##### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng công trình cầu đường bộ, sản xuất bê tông nhựa nóng, cầu kiện bê tông; đóng tàu, sửa chữa phương tiện vận tải thủy.

- Địa bàn kinh doanh: Trong và ngoài tỉnh.

##### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty mẹ, công ty con
- Cơ cấu bộ máy quản lý:
  - + Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
  - + Ban Tổng giám đốc: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc và 3 Phó Tổng giám đốc

- + Phòng nghiệp vụ: Tổ chức Hành chính, Nghiệp vụ Tổng hợp và Tài chính Kế toán
- + Công ty con (*Cty TNHH 1TV do Công ty cổ phần làm chủ sở hữu*)
- Các công ty con:
  - + Cty TNHH 1TV Thương mại và Sản xuất bê tông nhựa nóng  
Địa chỉ: Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre  
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: sản xuất bê tông nhựa nóng, cầu kiện bê tông.  
Tỷ lệ vốn sở hữu của Công ty mẹ: 100%
  - + Cty TNHH 1TV Sản xuất - Xây dựng cầu đường  
Địa chỉ: Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre  
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Xây dựng công trình cầu đường.  
Tỷ lệ vốn sở hữu của Công ty mẹ: 100%
  - + Cty TNHH 1TV Sản xuất - Xây dựng công trình  
Địa chỉ: Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre  
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Xây dựng công trình cầu đường, công trình dân dụng  
Tỷ lệ vốn sở hữu của Công ty mẹ: 100%
  - + Cty TNHH 1TV Đóng tàu và Sản xuất - gia công cơ khí  
Địa chỉ: Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre  
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Đóng tàu, cầu kiện nổi, sửa chữa phương tiện thủy  
Tỷ lệ vốn sở hữu của Công ty mẹ: 100%

### 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: thi công các công trình cầu đường bộ, cung ứng bê tông nhựa nóng cho công trình trong và ngoài tỉnh và đóng mới, sửa chữa phương tiện thủy vỏ thép (*tàu, phà, sà lan, ponton, các cầu kiện nổi*).

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Duy trì quan hệ chủ đầu tư truyền thống, mở rộng quan hệ ngoài tỉnh để tìm công trình mới thi công, đưa sản phẩm vào Công ty sản xuất; thông tin, tiếp thị trên thị trường để thu hút sản phẩm đóng mới, sửa chữa phương tiện thủy và cung ứng bê tông nhựa nóng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty: Thực hiện đầy đủ nội dung đề án bảo vệ môi trường của Công ty đã được cơ quan chức năng phê duyệt, thực hiện đúng quy định các giải pháp bảo vệ môi trường đối với từng công trình thi công; có đóng góp, ủng hộ xã hội và luôn cố gắng ổn định đời sống người lao động trong Công ty.

### 6. Các rủi ro:

- Các công trình cầu đường có thời gian thi công dài, khi giá vật tư, vật liệu tăng nếu không được điều chỉnh giá so với giá dự thầu thường bị ảnh hưởng giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chủ đầu tư chậm thanh toán vốn, ảnh hưởng tiến độ công trình, năng suất không cao và chi phí vật tư hao hụt cao hơn so định mức, ảnh hưởng tăng chi phí.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2014

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

-Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (*số liệu báo cáo tài chính hợp nhất*):

Doanh thu: 154.525.316.905 đồng

Lợi nhuận sau thuế: (4.264.253.201) đồng

-Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Doanh thu so với kế hoạch đạt 103,02%, so với năm trước liền kề giảm 19,93%

Lợi nhuận so với kế hoạch không đạt, so với năm trước liền kề tiếp tục lỗ

### **Tổ chức và nhân sự**

-Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do Cty phát hành
1	Đình Ngọc Vượng	Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc	69,27%	0
2	Nguyễn Tuấn Minh	Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc	0,151%	0
3	Nguyễn Văn Trọn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	0,024%	0
4	Dương Văn Phê	Phó Tổng Giám đốc, kiêm Trường phòng TCHC	0,126%	0
5	Phan Ý Nhi	Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Kế toán trưởng	0	0
6	Trần Thành Huyền	Trưởng phòng Nghiệp vụ Tổng hợp	0	0
7	Nguyễn Tấn Ngọc	TV HĐQT, Giám đốc Cty TNHH 1TV Đóng tàu và SX - gia công cơ khí	0,060%	0
8	Trần Văn Dành	Giám đốc Cty TNHH 1TV Sản xuất - XD cầu đường	1,225%	0
9	Quách Thanh Thông	Giám đốc Cty TNHH 1TV Sản xuất - XD công trình	0	0
10	Nguyễn Văn Hưng	Giám đốc Cty TNHH 1TV Thương mại và SX bê tông nhựa nóng	0	0

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Ông Đình Ngọc Vượng, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

+ Bổ nhiệm lại: Ông Nguyễn Tuấn Minh, nguyên Tổng Giám đốc, giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc thường trực.

- Số lượng cán bộ, nhân viên có đến thời điểm 31/12/2014 là 208 người, chính sách đối với người lao động không thay đổi.

### **2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm Công ty không có đầu tư lớn, chỉ mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất, sửa chữa xe máy thi công.

b) Các công ty con:

- Cty TNHH 1TV Thương mại và Sản xuất bê tông nhựa nóng

Nguồn vốn sản xuất kinh doanh: 13.765.006.048 đồng

Doanh thu: 14.353.609.218 đồng

Lợi nhuận sau thuế: (877.271.393) đồng

- Cty TNHH 1TV Sản xuất - Xây dựng cầu đường  
 Nguồn vốn sản xuất kinh doanh: 7.978.572.126 đồng  
 Doanh thu: 241906.779 đồng  
 Lợi nhuận sau thuế: (278.341.530) đồng
- Cty TNHH 1TV Sản xuất - Xây dựng công trình  
 Nguồn vốn sản xuất kinh doanh: 11.910.094.575 đồng  
 Doanh thu: 2.167.206.712 đồng  
 Lợi nhuận sau thuế: 1.631.130 đồng
- Cty TNHH 1TV Đóng tàu và Sản xuất - gia công cơ khí  
 Nguồn vốn sản xuất kinh doanh: 10.309.748.415 đồng  
 Doanh thu: 2.201.783.031 đồng  
 Lợi nhuận sau thuế: 47.329.671 đồng

### 3. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2013 (đồng)	Năm 2014 (đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	318.966.522.507	262.126.220.585	17,82
Doanh thu thuần	192.988.080.434	154.525.316.905	19,93
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.342.222.095)	(5.050.550.261)	-
Lợi nhuận khác	452.368.219	(12.938.801)	-
Lợi nhuận trước thuế	(2.889.853.876)	(5.063.489.062)	-
Lợi nhuận sau thuế	(3.214.107.374)	(4.264.253.201)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

#### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,864	0,067	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,202	0,312	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,949	0,951	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	18,289	15,055	

3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	0,851	0,891	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,605	0,589	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0166	0,027	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,193	0,257	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,010	0,016	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,017	0,033	

#### 4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 1.656.740 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành (*cổ phiếu phổ thông*): 1.656.740 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.656.740 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 0

Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài: 0

##### b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông lớn: 07 cổ đông, tỷ lệ sở hữu 78,993%

Cổ đông nhỏ: 122 cổ đông, tỷ lệ sở hữu 21,007%

Cổ đông tổ chức: 01 cổ đông, tỷ lệ sở hữu 1,811%%

Cổ đông cá nhân: 128 cổ đông, tỷ lệ sở hữu 98,189%

Cổ đông trong nước: 129 cổ đông, tỷ lệ sở hữu 100%

Cổ đông nước ngoài: 0

Cổ đông nhà nước: 0

##### c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: 0

##### d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: 0

##### e) Các chứng khoán khác: 0

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Trong sản xuất kinh doanh chủ yếu tập trung thi công các công trình dở dang chuyển tiếp từ năm 2013, triển khai công trình mới không nhiều, tình hình tài chính khó khăn, không đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất. Tuy nhiên Công ty vẫn luôn cố gắng thi công hoàn thành, bàn giao công trình theo kế hoạch.

– Doanh thu vượt 3% chỉ tiêu nghị quyết đề ra, so với cùng kỳ năm trước giảm 19,9%; hoạt động trong năm bị lỗ.

Nguyên nhân: có công trình điều kiện thi công khó khăn, kém hiệu quả; có công trình kéo dài thời gian, nhưng không được điều chỉnh giá; có công trình chậm thanh toán vốn, thiếu vốn trong thi công và chi phí lãi vay nhiều.

## **2. Tình hình tài chính**

### **a) Tình hình tài sản**

Tiền vốn, tài sản của Công ty được sử dụng đúng mục đích cho sản xuất kinh doanh; một số xe máy, thiết bị tuy cũ chưa được đầu tư nâng cấp, nhưng trong quá trình sử dụng đảm bảo đạt năng suất, chất lượng công trình.

### **b) Tình hình nợ**

– Nợ phải thu: 74.276.856.537 đồng

– Nợ phải trả: 249.374.940.656 đồng

Trong đó: Nợ ngắn hạn: 238.392.277.002 đồng

Nợ dài hạn: 10.982.663.654 đồng

## **3. Về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các đơn vị sản xuất, nâng chi nhánh của Công ty lên thành công ty con trực thuộc; phân cấp quản lý, điều hành sản xuất, công ty con tự chủ động trong sản xuất, thi công các công trình theo cơ chế khoán của Công ty.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Tăng cường liên hệ chủ đầu tư trong, ngoài tỉnh để thi công các công trình (cầu, đường, cung cấp bê tông nhựa nóng) và đóng mới, sửa chữa phương tiện thủy.

Thực hiện củng cố tổ chức bộ máy, tập trung xử lý các tồn đọng, ổn định sản xuất, phấn đấu sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm luôn gặp khó khăn, chủ yếu là khó khăn về nguồn vốn chưa đáp ứng được yêu cầu, trong thi công có công trình chủ đầu tư thanh toán chậm, nợ tồn đọng nhiều, cần tập trung giữ vững ổn định sản xuất.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:**

Tập trung điều hành sản xuất, thi công các công trình đảm bảo chất lượng; có giải pháp khắc phục được một phần khó khăn trong sản xuất và tăng cường thu hồi công nợ, nhưng chưa thu hồi hết nợ tồn đọng những trước.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

Tiếp tục củng cố lại tổ chức các đơn vị trực thuộc hoạt động sản xuất, phấn đấu giảm vốn vay ngân hàng, tiếp tục thu hồi nợ còn tồn đọng và tập trung củng cố sản xuất kinh doanh.

## **V. Quản trị công ty:**

### **1. Hội đồng quản trị**

#### **a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CK Công ty	Chứng khoán khác
1	Đinh Ngọc Vượng	Chủ tịch	69.27%	0
2	Nguyễn Tuấn Minh	Phó Chủ tịch	0,151%	0
3	Nguyễn Văn Trọn	Thành viên	0,024%	0
4	Lưu Minh Nhân	Thành viên	0,158%	0
5	Nguyễn Tấn Ngọc	Thành viên	0,060%	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Hội đồng quản trị điều hành Công ty thông qua giám sát, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và ban hành nghị quyết, quyết định phương hướng nhiệm vụ để Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

- Trong năm, có 05 cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung:

+ Thông qua phương án Giải thể Cty TNHH TM Sông Tiền (*kinh doanh xăng dầu không hiệu quả*), bán Cty TNHH 1 TV TM – XD & DV Giao Long, chuyển nhượng phần vốn góp của Cty TNHH Bê tông Ly tâm cho bên liên doanh, tách bộ phận kế toán từ phòng Nghiệp vụ Tổng hợp để thành lập Phòng Tài chính Kế toán và chuẩn bị nội dung đại hội cổ đông thường niên (*bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2014-2019*).

+ Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý I/2014 đề ra phương hướng tới; thông qua phương án thành lập Cty TNHH 1 TV TM và SX Bê tông nhựa nóng và thông qua định giá bán thanh lý tài sản.

+ Phân công các thành viên Hội đồng quản trị ( *Đại hội cổ đông bầu nhiệm kỳ 2014 - 2019*), thông qua danh sách cán bộ chủ chốt bổ nhiệm lại, xếp lương Ban tổng giám đốc và mức chi phí thù lao (*HĐQT, BKS, thư ký*).

+ Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý II/2014, tình hình tài chính của Công ty, phương hướng thi công các công trình và phương án nâng quy mô hoạt động từ chi nhánh của Công ty, thành lập công ty TNHH 1 TV.

+ Đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết trong 9 tháng, bàn giải pháp khắc phục khó khăn trong sản xuất, thi công các công trình.

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Nguyễn Văn Ni	Trưởng ban	0,126%	0
2	Phan Ý Nhi	Thành viên	0	0
3	Phạm Thị Ngọc Hiền	Thành viên	0	0

- Hoạt động của Ban kiểm soát: Hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và kiểm tra kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, các đơn vị trực thuộc.

- Trong năm Ban kiểm soát tổ chức 03 cuộc họp, nội dung:

- + Thông qua nội dung báo cáo của Ban kiểm soát (*Báo cáo đại hội cổ đông năm 2014*)
- + Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 -2019 và kế hoạch kiểm tra, kiểm soát năm 2014.
- + Thông qua số liệu, nhận xét, kiến nghị sau kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất, thi công và tài chính các đơn vị trực thuộc Công ty.

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:*

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:
  - Tiền lương tháng: Tổng giám đốc 15.000.000 đồng, Phó Tổng giám đốc 12.000.000 đồng, Kế toán trưởng 8.500.000 đồng, trưởng phòng và tương đương 8.000.000 đồng.
  - Thù lao:
    - + Hội đồng quản trị: Chủ tịch 3.500.000 đồng, Phó Chủ tịch 2.800.000 đồng, thành viên 2.300.000 đồng.
    - + Ban kiểm soát: Trưởng ban 2.300.000 đồng, thành viên 1.500.000 đồng
    - + Thư ký Công ty 2.300.000 đồng
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: theo quy định của pháp luật.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

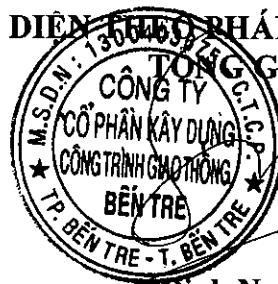
Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty mẹ và các công ty con, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

(Gửi kèm Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán)

Bến Tre, ngày 02 tháng 4 năm 2015

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Ngọc Vượng